

BẢN MÔ TẢ SÁNG KIẾN

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ SÁNG KIẾN

1. Tên sáng kiến: *Hướng dẫn học sinh vận dụng sơ đồ tư duy để tạo hứng thú và nâng cao chất lượng dạy học cho học sinh lớp 5*

2. Lĩnh vực áp dụng sáng kiến:

- Các môn học lớp 5.

3. Tác giả :

- Họ và tên : *Nguyễn Thị Vân Anh*
- Ngày sinh : 22/10/1974
- Chức vụ, đơn vị công tác : Giáo viên trường TH Trường Thọ
- Điện thoại : 0362285688

4. Đơn vị áp dụng sáng kiến :

- Tên đơn vị : Trường TH Trường Thọ
- Địa chỉ : Trường Thọ - An Lão - Hải Phòng.
- Điện thoại : 02253872511

II. MÔ TẢ GIẢI PHÁP ĐÃ BIẾT

1. Tình trạng giải pháp đã biết

Qua việc dự giờ thăm lớp tôi thấy giáo viên chủ yếu là lên lớp cố gắng truyền tải hết khối lượng kiến thức theo yêu cầu trong sách giáo khoa cho học sinh, các tiết học của học sinh thật sự rất đơn điệu. Những tiết học được tổ chức theo hình thức nhóm, trò chơi học tập, sắm vai ... rất ít; điều này chỉ diễn ra khi thao giảng, hội giảng, những cũng chỉ mang tính hình thức. Đồ dùng như tranh ảnh, bản đồ, hay sử dụng sơ đồ tư duy phục vụ cho việc dạy học cũng ít khi sử dụng. Tiết học chỉ có phần trắng, bảng đen, SGK, “Tư trang” của GV lên lớp chỉ có giáo án với SGK... Với việc tổ chức như trên, học sinh lên lớp chỉ ngồi nghe – ghi nhớ kiến thức mà GV truyền đạt sau đó học thuộc bài một cách máy móc. Học sinh không thể nắm chắc kiến thức của các môn học, không hệ thống được kiến thức đã học vận dụng vào thực tiễn và liên kết mối quan hệ giữa các mảng kiến thức các môn học. Học sinh ghi nhớ bài một cách thụ động, dồn nén dẫn đến chán nản.

Như chúng ta đã biết ở lớp 5 - lớp cuối cấp Tiểu học thì các môn học ngày càng trang bị nhiều hơn về kiến thức, yêu cầu học sinh phải học nhiều hơn biết liên kết và hệ thống được nhiều kiến thức giữa các bài và các môn học. GV đã sử dụng nhiều biện pháp để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho HS. Các biện pháp đã sử dụng có một số ưu điểm và hạn chế sau.

2. Ưu điểm, nhược điểm

*** Ưu điểm:**

- Học sinh nắm được kiến thức cơ bản của môn học.
- Giáo viên và học sinh không mất nhiều thời gian để chuẩn bị bài
- Chỉ cần sử dụng sách giáo khoa, bảng con, nháp và cơ sở vật chất sẵn có .

*** Nhược điểm:**

Qua quá trình dạy học tôi nhận thấy:

- + HS khó ghi nhớ kiến thức.
- + HS khó tổng hợp kiến thức của một bài, của một chủ đề.

- + Học sinh chưa chủ động, sáng tạo trong việc lĩnh hội, tiếp thu kiến thức.
- + Chưa say mê, hứng thú trong giờ học. Một bộ phận học sinh chưa biết tổng hợp ghi nhớ kiến thức, chưa biết liên hệ, vận dụng kiến thức lý thuyết đã học vào thực tế cuộc sống.
- + Nhiều học sinh học thuộc một cách máy móc nên khả năng ghi nhớ không sâu và không hiểu.
- + Học sinh ghi nhớ bài một cách thụ động, dồn nén dẫn đến chán nản.

Để thay đổi hiện trạng trên, đề tài nghiên cứu này đã đưa ra một số phương pháp cụ thể **Hướng dẫn học sinh vận dụng sơ đồ tư duy để tạo hứng thú và nâng cao chất lượng dạy học cho học sinh lớp 5.**

III. NỘI DUNG GIẢI PHÁP ĐỀ NGHỊ CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN

1. Nội dung các giải pháp đề xuất

a. Giải pháp 1: GV nghiên cứu để nắm được thế nào là dạy học bằng SĐTD

- SĐTD hay còn gọi là “bản đồ tư duy” (Mind Map) là một công cụ tổ chức tư duy được tác giả Tony Buzan (sinh năm 1942, người Anh, chuyên gia hàng đầu thế giới về nghiên cứu hoạt động của bộ não và là cha đẻ của Mind Map) nghiên cứu và phổ biến rộng rãi. SĐTD là con đường dễ nhất để chuyển tải thông tin vào bộ não rồi đưa thông tin ra ngoài bộ não. Đây là phương tiện ghi chép đầy sáng tạo và rất hiệu quả theo đúng ý nghĩa “sắp xếp ý nghĩ dưới dạng sơ đồ”. SĐTD là một hình thức ghi chép có thể sử dụng màu sắc, hình ảnh để mở rộng và đào sâu các ý tưởng; tóm tắt những ý chính của một nội dung; hệ thống hoá kiến thức nhờ sự kết nối giữa các nhánh. Các ý tưởng được liên kết với nhau khiến SĐTD có thể bao quát được các ý tưởng trên phạm vi sâu rộng.

- SĐTD là một công cụ hữu ích trong giảng dạy và học tập ở các bậc học, giúp giáo viên và người học trong việc trình bày các ý tưởng một cách rõ ràng, suy nghĩ sáng tạo, học tập thông qua biểu đồ, tóm tắt thông tin của một bài học hay một cuốn sách, bài báo, hệ thống lại kiến thức đã học, tăng cường khả năng ghi nhớ, đưa ra ý tưởng mới,... Khi sử dụng kỹ thuật sơ đồ tư duy trong dạy học, giúp người học chuyển từ cách học truyền thống sang cách học tích cực thông qua SĐTD; tận dụng tối đa thời gian của tiết học vào các hoạt động tích cực của học sinh, giảm việc ghi chép trên lớp, do đó giúp học sinh bớt căng thẳng, mệt mỏi. Đặc biệt khi sử dụng phương pháp thảo luận nhóm kết hợp cùng với sơ đồ tư duy thì lại càng tăng cao hiệu quả dạy học.

*** Yêu cầu về kỹ thuật xây dựng sơ đồ**

- Mỗi sơ đồ sử dụng trong quá trình dạy học cần đảm bảo:
- + Tính khoa học: Nội dung sơ đồ phải bám sát nội dung bài học, ngắn gọn súc tích đảm bảo logic.
- + Tính sư phạm: Việc lựa chọn nội dung phù hợp đặc điểm tâm lý học sinh. Từ khóa dễ hiểu, gần gũi học sinh. Mức độ diễn đạt đi từ cụ thể đến tổng quát.
- + Tính thẩm mỹ: Bố cục phải hợp lý, cân đối. Có sự kết hợp hài hòa các màu sắc, hình ảnh đặc trưng.

b. Giải pháp 2: Hướng dẫn cách học sinh sử dụng SĐTD

Để hướng dẫn và trang bị kiến thức cho học sinh về sơ đồ tư duy, tôi đã thực

hiện một số việc làm sau:

*** Cho học sinh làm quen với sơ đồ tư duy**

Trước hết tôi cho học sinh làm quen với sơ đồ tư duy bằng cách giới thiệu cho học sinh một số sơ đồ tư duy cùng với sự dẫn dắt, giải thích của tôi để các em tập đọc hiểu sơ đồ tư duy, sao cho chỉ cần nhìn vào sơ đồ tư duy các em có thể thuyết trình được nội dung một bài học hay một chủ đề, theo mạch logic của kiến thức.

*** Hướng dẫn học sinh lập sơ đồ tư duy**

- Để vẽ sơ đồ tư duy tôi yêu cầu học sinh cần có: giấy, bút màu.
- Hướng dẫn học sinh phải thực hiện 5 bước bằng hệ thống câu hỏi ý sau:

Bước 1: Xác định từ khóa

Bước 2: Vẽ chủ đề ở trung tâm

Bước 3: Vẽ thêm các tiêu đề phụ (nhánh cấp 1)

Bước 4: Trong từng tiêu đề phụ, vẽ thêm nhánh cấp 2, 3

Bước 5: Thêm nhiều hình ảnh nhằm giúp các ý quan trọng thêm nổi bật.

+ **Ví dụ:** Hướng dẫn học sinh nắm vững cấu tạo bài văn tả cảnh bằng SĐTD

- GV xác định được từ trung tâm: Cấu tạo bài văn tả cảnh

- Xác định nhánh cấp 1:

+ GV hướng dẫn học sinh xác định được các nhánh cấp 1 bằng câu hỏi gợi ý như: Bài văn tả cảnh thường có mấy phần?

+ Với câu trả lời của học sinh sẽ xác định được có 3 nhánh cấp 1: mở bài, thân bài, kết bài.

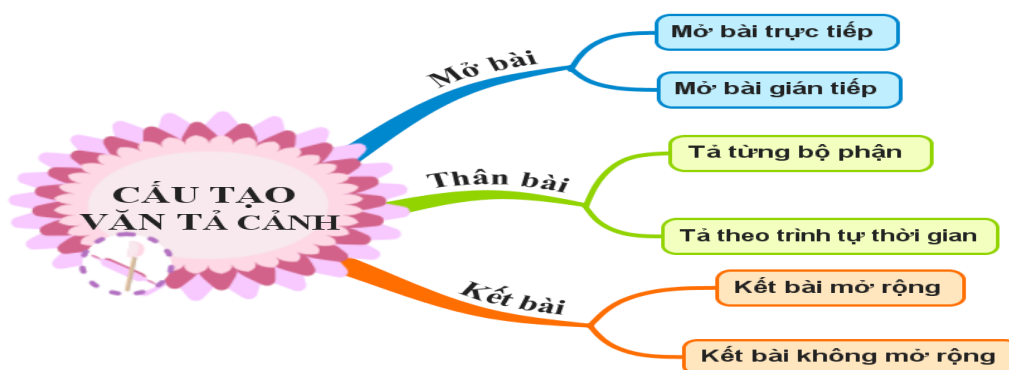
- Xác định các nhánh cấp 2:

+ GV hướng dẫn học sinh bằng cách đặt câu hỏi gợi ý tiếp theo đó là có những cách mở bài nào? Mở bài: Mở bài trực tiếp. Mở bài gián tiếp. Từ đó tương tự với nhánh cấp 2 cho phần thân bài và kết bài.

+ Thân bài: Tả theo trình tự thời gian. Tả từng bộ phận...

+ Kết bài: Kết bài mở rộng. Kết bài không mở rộng

- Tìm các từ gợi ý, các từ ngữ cho từng nhánh cấp 2



*** Các bước tổ chức thực hiện SĐTD**

- Học sinh lập sơ đồ tư duy theo nhóm, cá nhân theo gợi ý của giáo viên.
- Học sinh hoặc đại diện các nhóm lên báo cáo, thuyết trình về sơ đồ tư duy đã thiết lập.

- Học sinh thảo luận, bổ sung, chỉnh sửa, để hoàn thiện sơ đồ tư duy về kiến thức của bài học đó. GV sẽ là người cố vấn giúp học sinh hoàn chỉnh sơ đồ tư

duy, từ đó dẫn dắt đến kiến thức của bài học.

- Cũng cố kiến thức bằng một sơ đồ tư duy mà giáo viên đã chuẩn bị sẵn hoặc một sơ đồ tư duy mà cả lớp đã tham gia chỉnh sửa hoàn chỉnh, cho học sinh lên trình bày, thuyết minh về kiến thức đó.

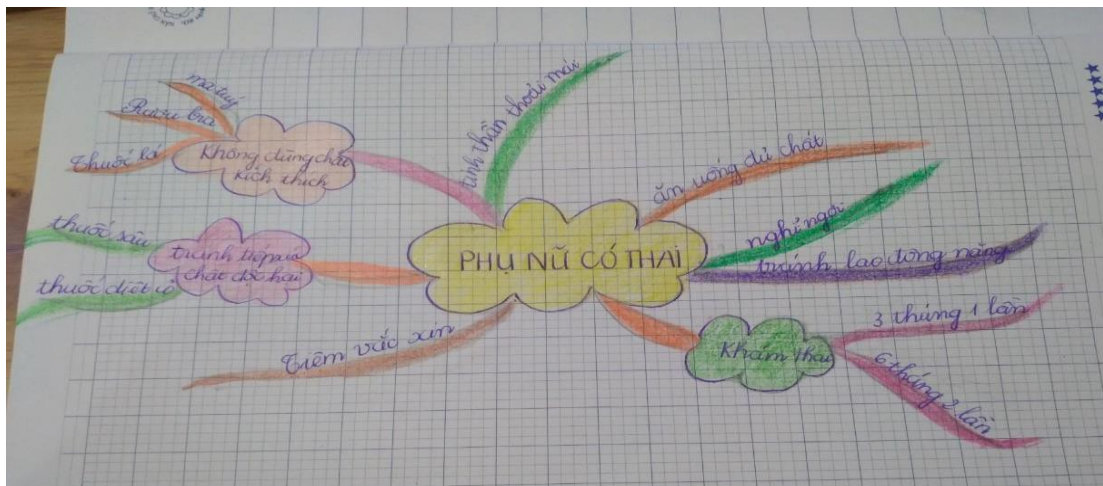
b. Giải pháp 2: Linh hoạt sử dụng SĐTD trong dạy học cho phù hợp với từng hoạt động, từng môn, từng bài cụ thể.

*** Sử dụng SĐTD kết hợp với các phương pháp dạy học khác.**

- Sử dụng SĐTD trong phương pháp động não, đàm thoại - gợi mở.

+ GV đưa ra một vấn đề có tính tình huống và yêu cầu HS giải quyết trong thời gian ngắn và theo hình thức “tiếp sức” hoặc nêu nối tiếp. HS sẽ lần lượt “bật” ra ý tưởng càng nhanh càng tốt, cho đến khi thời gian kết thúc. Khi đó, vấn đề được giáo viên đưa ra nằm ở trung tâm của Bản đồ tư duy. Mỗi ý tưởng của học sinh là một phân nhánh cấp 1. Kết thúc cuộc chơi, ta sẽ có một BĐTD đồ sộ là tập hợp sức mạnh tư duy của cả tập thể, đồng thời kích thích sự tham gia, hứng thú và nhiệt tình của tất cả người học trên tinh thần tôn trọng và học hỏi.

+ Ví dụ: Dạy bài: Cần làm gì để cả mẹ và bé đều khỏe? (Khoa học trang 12)
Tôi đưa ra câu hỏi: Phụ nữ có thai cần làm gì? Rồi cho HS nối tiếp nêu. Kết thúc trò chơi, sẽ có SĐTD sau:



- Sử dụng SĐTD trong phương pháp thảo luận nhóm.

+ Đối với phương pháp thảo luận nhóm GV có thể yêu cầu các nhóm trình bày kết quả thảo luận nhóm với nội dung GV đã giao thông qua các SĐTD. Hiển nhiên, mỗi SĐTD đó không chỉ phản ánh thái độ nghiêm túc, tích cực của nhóm trong việc khai thác kiến thức thể hiện sự đoàn kết cũng như sự hợp tác ăn ý giữa các thành viên trong nhóm đồng thời vẫn thể hiện được màu sắc cá nhân của mỗi HS.

*** Vận dụng SĐTD trong kiểm tra bài cũ:**

SĐTD cũng có thể giúp giáo viên sử dụng để kiểm tra bài cũ, giúp cho hoạt động kiểm tra được phong phú, sinh động hơn.

Ví dụ: Khi dạy bài: “Công nghiệp” Môn Địa lí

Tôi đặt câu hỏi: Nước ta có những ngành công nghiệp nào? Và đưa ra sơ đồ tư duy với từ trung tâm “Ngành công nghiệp” còn các nhánh để trống gọi 3 học

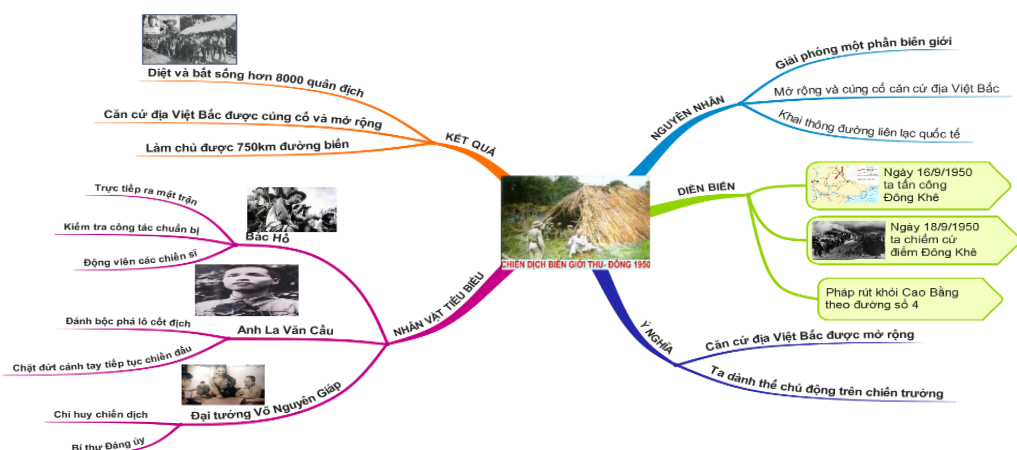
sinh lên bảng điền vào. Sau khi học sinh làm bài xong giáo viên dùng sơ đồ tư duy đó nhận xét tình hình học bài cũ của học sinh. Từ sơ đồ tư duy này, tôi có thể phát triển thêm các nhánh nữa bằng cách yêu cầu HS tìm các sản phẩm của từng ngành tương ứng ở hoạt động. Việc làm đó một lần nữa khắc sâu kiến thức cho các em. Đồng thời kiểm tra được nhiều em hơn.

***Sử dụng Sơ đồ tư duy để dạy bài mới**

Khi sử dụng sơ đồ tư duy để dạy bài mới, tôi thường đưa ra một từ khóa để nêu chủ đề của bài mới rồi yêu cầu HS vẽ sơ đồ tư duy cá nhân hoặc nhóm bằng cách đặt câu hỏi, gợi ý cho các em tìm ra các từ, kiến thức liên quan đến từ khóa đó và hoàn thiện sơ đồ. Các em nhìn được một phần hoặc toàn bộ nội dung bài học một cách rất trực quan chắc chắn ghi nhớ kiến thức bài học tốt hơn.

Ví dụ 1: Dạy bài “Chiến dịch biên giới thu đông - 1950”.

- + Tôi yêu cầu HS lập sơ đồ tư duy tìm hiểu về Nguyên nhân, diễn biến, kết quả, nhân vật tiêu biểu, ý nghĩa của chiến dịch Biên Giới Thu Đông 1950
- + Hướng dẫn HS nêu từ khóa là “Chiến dịch Biên Giới Thu Đông 1950”
- + HS xác định các nhánh chính: Nguyên nhân, diễn biến, kết quả, nhân vật tiêu biểu, ý nghĩa.
- + Tôi cho HS xem đoạn video, đọc các thông tin trong SGK, Thảo luận nhóm lập SĐTD
- + Sau khi hoàn thành các nhóm cử đại diện trình bày thuyết minh về sơ đồ tư duy nhóm đã thiết lập
- + HS thảo luận, bổ sung, chỉnh sửa để hoàn thiện Sơ đồ tư duy về kiến thức của bài học. Cuối cùng có được SĐTD tổng thể nội dung của bài như sau: Giáo viên cho học sinh nhìn vào sơ đồ để thuyết trình lại nội dung bài học.
- Việc làm này giúp HS chủ động tìm hiểu và ghi nhớ kiến thức bài học, không thụ động tiếp thu kiến thức từ GV do vậy các em hứng thú hơn trong giờ học.



***Sử dụng Sơ đồ tư duy trong củng cố kiến thức**

- Củng cố kiến thức bằng sơ đồ tư duy sẽ huy động sự suy nghĩ và làm việc của cả lớp. Giáo viên có thể đưa ra một SĐTD tổng thể yêu cầu học sinh nhắc lại hoặc có thể sử dụng SĐTD để tổ chức trò chơi cho HS.

***Sử dụng Sơ đồ tư duy để hệ thống hóa kiến thức**

- Việc vận dụng Sơ đồ tư duy để hệ thống hóa nhiều lượng kiến thức khác

nhau; một nhóm các bài học liên quan, thậm chí cả một chương trong các tiết ôn tập sẽ tiết kiệm được nhiều thời gian học và hệ thống hóa kiến thức dễ dàng hơn.

Ví dụ 1: Dạy bài “Ôn tập về tính thể tích, diện tích một số hình học ở Toán 5 ở chương 3.

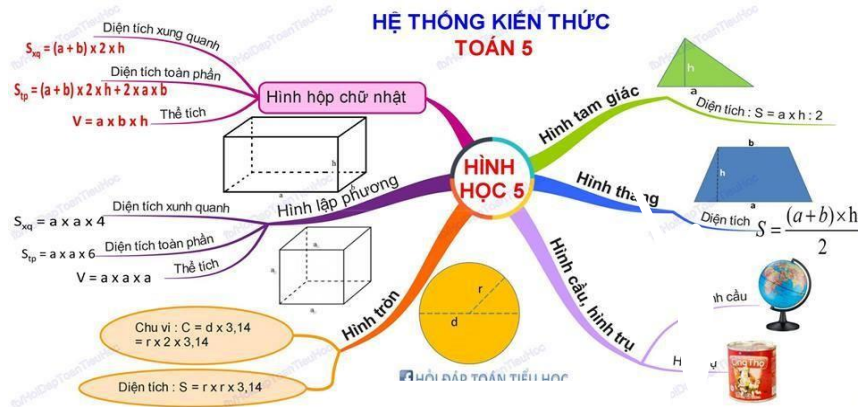
- Để giúp học sinh nhớ cách tính diện tích, thể tích một số hình phẳng, hình khối đã học. Giáo viên yêu cầu HS thảo luận nhóm và trình bày bằng SĐTD

+ GV giúp HS tìm xác định từ khóa trung tâm đó là: Hình học lớp 5

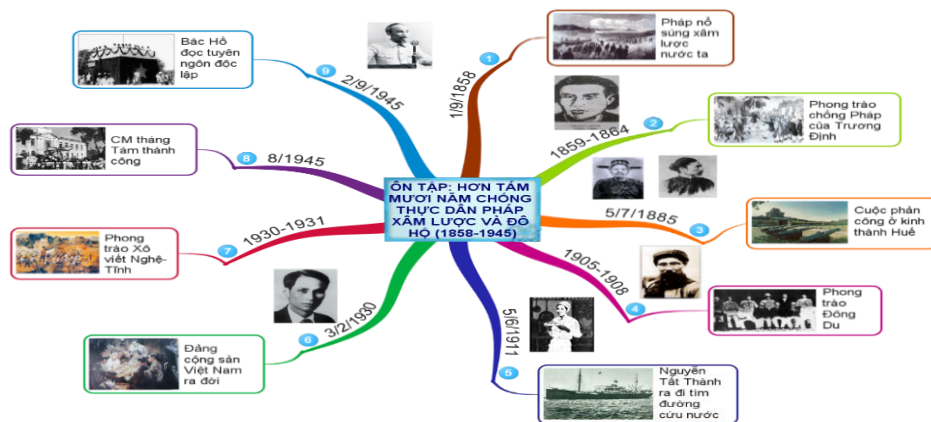
+ Đặt một số câu hỏi gợi ý cho học sinh tìm các nhánh cấp 1 như: Ở lớp 5 các em đã được học cách tính chu vi và diện tích, thể tích các hình nào?

+ Gợi ý cho các em tìm các nhánh cấp 2 bằng một số câu hỏi như: Nêu cách tính diện tích hình tam giác? Học sinh có thể viết công thức vào các nhánh. Hoặc đối với dạng hình khối thì giáo viên đưa ra gợi ý như: Với hình hộp chữ nhật thì chúng ta đã học các công thức tính gì?

- Sau khi xong sẽ cho ra một SĐTD hoàn thiện, tổng thể thì giáo viên cho học sinh thuyết trình lại toàn bộ nội dung đã chỉnh sửa, bổ sung hoàn chỉnh.

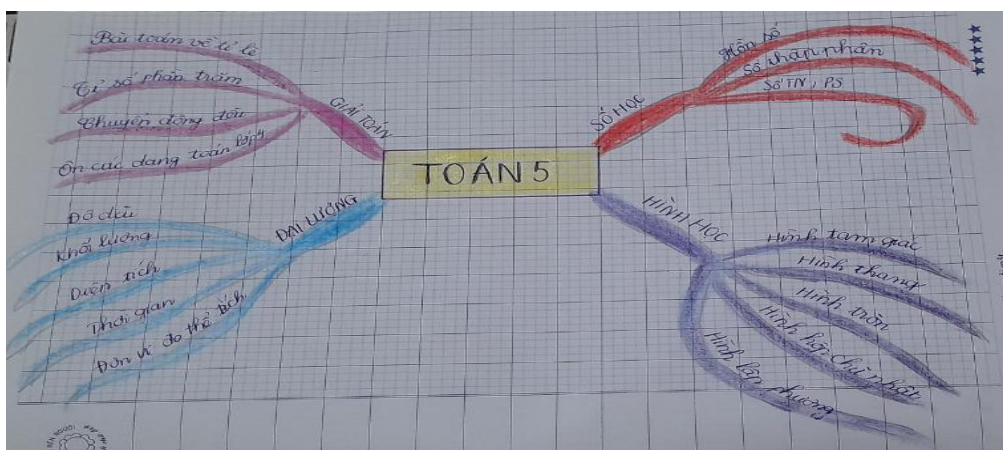


Cũng với cách làm như ví dụ trên tôi cũng có thể hướng dẫn học sinh hệ thống kiến thức của cả chương ở các môn học khác: như môn Lịch sử - địa lí. Khoa học



*** Tự ôn luyện với sơ đồ tư duy:**

- Tôi yêu cầu học sinh vẽ lại sơ đồ tư duy đã lập như ở trên lớp vào một trang giấy rời rồi kẹp lại thành tập để các em làm tư liệu cho mình tự ôn luyện.



Như vậy, SĐTD có thể vận dụng linh hoạt, hiệu quả ở các khâu, các bước, các thời điểm và các hoạt động khác nhau của việc tiếp thu, lĩnh hội kiến thức. Dù dừng ở bước nào, vào lúc nào, nếu vận dụng linh hoạt, phù hợp đều đem đến hiệu quả tích cực, to lớn.

e. Giải pháp 5: Ứng dụng Công nghệ thông tin trong thiết kế sơ đồ tư duy

Trong xu thế hiện nay khi việc ứng dụng CNTT vào dạy học đang dần trở thành một yêu cầu tất yếu, tôi thiết nghĩ người giáo viên cần biết thêm việc Ứng dụng CNTT trong tổ chức dạy học. Việc tìm hiểu sâu hơn nữa những ứng dụng CNTT trong thiết kế sơ đồ tư duy sẽ góp phần tạo cho các em những giờ học thật sự hiệu quả nhưng cũng không kém phần sinh động và hấp dẫn, góp phần thu hút sự chú ý của các em hơn nữa. Được phân công giảng dạy ở lớp 5 tôi luôn mong muốn thiết kế ra những hình ảnh, sơ đồ thú vị, bổ ích để giúp học sinh hứng thú và yêu thích hơn các giờ học.

* Nguyên tắc ứng dụng công nghệ thông tin trong thiết kế Sơ đồ tư duy

- Sử dụng sơ đồ tư duy kết hợp với phương pháp học nhóm hay kỹ thuật khăn trải bàn,... đã góp phần làm cho các giờ học thêm sôi nổi, song nếu biết vận dụng công nghệ thông tin vào thiết kế sơ đồ tư duy thì sức hút của SĐTD với các em càng nhiều hơn. Nhưng phải làm như thế nào thì phương pháp Sơ đồ tư duy có ứng dụng CNTT mới thực sự đạt hiệu quả cao nhất? Để làm được điều này đòi hỏi người giáo viên một số yêu cầu sau:

- Giáo viên phải có kiến thức căn bản về tin học, sử dụng thành thạo phần mềm powerpoint và có thể biết thêm một vài phần mềm khác như Edraw Mind Map, Ayoa, Textize MindMap, The Brain, ... biết cách truy cập Internet.

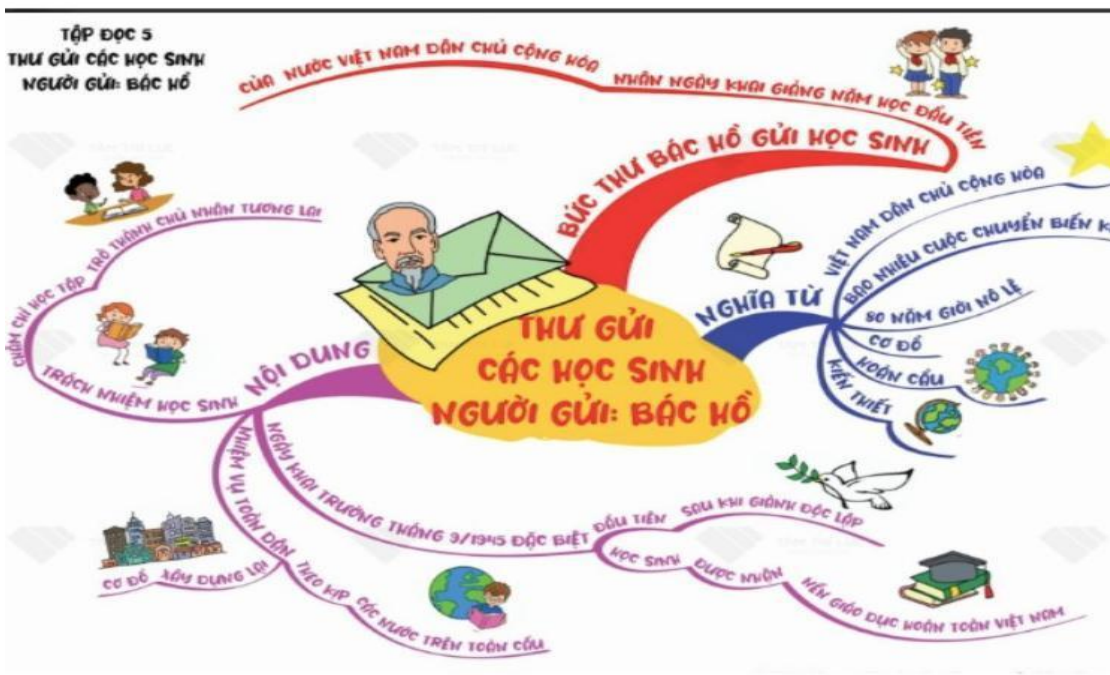
- Biết lựa chọn kiến thức phù hợp có thể đưa nội dung bài học qua Sơ đồ tư duy có ứng dụng CNTT.

- Thiết kế hình thức trực quan của sơ đồ tư duy phù hợp nội dung và tên gọi của nó, lựa chọn các hiệu ứng, âm thanh, hình ảnh phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý học sinh để làm tiết học thêm hấp dẫn và lôi cuốn học sinh.

* Một số sơ đồ tư duy có ứng dụng CNTT



MÔN ĐỊA LÍ



2. Tính mới, tính sáng tạo

- Việc sử dụng sơ đồ tư duy không những giúp cho Học sinh mà cả giáo viên thu thập, phân loại thông tin dễ dàng hơn.

- Việc sử dụng sơ đồ tư duy góp phần đổi mới phương pháp dạy học giúp học sinh học được một phương pháp học tập khoa học, hiệu quả.

- Đa số học sinh trong lớp có thái độ rất thích thú hào hứng, sôi nổi hơn với các tiết học bằng sơ đồ tư duy, trong giờ học các em hoạt động nhiều hơn nên tiết học không nhàm chán, nặng nề mà rất hấp dẫn.

- Học sinh hứng thú hơn trong học tập giúp các em nhớ bài tốt hơn, có kỹ năng liên kết và tổng hợp kiến thức. Phát huy được tinh thần học tập và làm việc theo nhóm.

- SĐTD rất dễ sử dụng với bất kể môn nào.

- Với cách thể hiện gần như cơ chế hoạt động của bộ não sẽ giúp học sinh học được phương pháp học tập khoa học nhằm tiết kiệm thời gian và ghi chép có hiệu quả hơn.

- Việc ghi chú bài giảng trở nên linh hoạt hơn GV có thể bổ sung thông tin dễ dàng phù hợp kiến thức cần truyền đạt cho HS.

- Nhìn vào SĐTD cho thấy được một bức tranh tổng thể giúp cho học sinh hiểu sâu hơn về chủ đề.

- Học sinh tiếp cận kiến thức một cách nhẹ nhàng hơn nắm kiến thức sâu hơn và khả năng ghi nhớ lâu hơn nhờ tác dụng của sơ đồ tạo hình sinh động và khoa học

- Giáo viên đứng lớp cảm thấy hứng thú với cách dạy mới vì thấy thái độ của học sinh được thay đổi tích cực và đáp ứng được mục đích của việc dạy học.

- Giúp học sinh hình thành cách học mới phù hợp với chương trình thay sách giáo khoa là nền tảng cho các em học bắt kịp với chương trình Giáo dục phổ thông mới 2018 ở Trung học cơ sở.

3. Phạm vi ảnh hưởng, khả năng áp dụng của giải pháp

- GV trong trường TH Trường Thọ đã học tập và triển khai theo các giải pháp trên, tạo nên một phong trào thi đua sôi nổi góp phần nhân rộng và lan tỏa niềm

đam mê.

- Giải pháp được áp dụng tại lớp 5A trường Tiểu học Trường Thọ, tôi nhận thấy độ hứng thú học tập của các em cao, đặc biệt là môn Toán một môn học khó, khô khan đầu năm các em ngại học và lười làm bài về nhà. Sau khi được vận dụng SĐTD vào tìm hiểu kiến thức thì các em rất thích học Toán, chăm làm bài về nhà. Không chỉ với môn Toán mà các môn học khác cũng vậy các em say mê tìm hiểu, khám phá kiến thức mới và chủ động hệ thống, liên kết và ghi nhớ kiến thức. Do đó mà chất lượng học của học sinh tiến bộ rõ rệt. Cụ thể tôi so sánh kết quả đạt được ở hai thời điểm *Trước khi áp dụng giải pháp* và *sau khi áp dụng giải pháp* đầu năm học và kết quả thu được giữa kì 2 như sau:

Thời gian	Môn	SS	Hoàn thành tốt		Hoàn thành		Chưa hoàn thành	
			SL	TL	SL	TL	SL	TL
Trước khi áp dụng	Toán	38	15	39,5%	20	52,6%	3	7,9 %
Sau khi áp dụng			32	84,2%	6	15,8%	0	0 %
Trước khi áp dụng	TV	38	17	44,7%	19	50 %	2	5,3 %
Sau khi áp dụng			31	81,6%	17	18,4%	0	0%
Trước khi áp dụng	KH	38	16	42,1%	22	57,9%	0	0 %
Sau khi áp dụng			29	76,3%	9	23,7%	0	0 %
Trước khi áp dụng	LS-ĐL	38	18	47,4%	20	52,6%	0	0 %
Sau khi áp dụng			30	78,9%	8	21,1%	0	0 %

Qua bảng so sánh trên ta dễ dàng nhận thấy, chất lượng các môn học ở lớp 5A sau khi áp dụng giải pháp thì tỷ lệ học sinh HTT là rất cao. Với kết quả trên, tôi mạnh dạn đề xuất sáng kiến ***“Hướng dẫn học sinh vận dụng sơ đồ tư duy để tạo hứng thú và nâng cao chất lượng dạy học cho học sinh lớp 5”*** tại lớp 5A trường Tiểu học Trường Thọ có thể áp dụng cho tất cả giáo viên trong và ngoài huyện thực hiện khi dạy trên lớp cũng như tự học học ở nhà và càng có ý nghĩa hơn trong giai đoạn phát triển công nghệ thông tin như hiện nay.

4. Hiệu quả, lợi ích thu được thu được do áp dụng giải pháp

a. Hiệu quả kinh tế

Việc vận dụng phương pháp Sơ đồ tư duy vào giảng dạy ở lớp 5 rất khả quan. Đặc biệt, với việc chuẩn bị đồ dùng tận dụng được từ đồ dùng học tập của học sinh như giấy, bút màu, .. những vật chất sẵn có tại trường và học sinh có thể tự làm. Tiết kiệm được thời gian, công sức.

b. Hiệu quả về mặt xã hội

Phương pháp sử dụng sơ đồ tư duy trong dạy học mang lại những hiệu quả sau:

- Thông qua sử dụng sơ đồ tư duy các em lĩnh hội được tri thức một cách dễ dàng, củng cố, khắc sâu kiến thức một cách vững chắc, tạo cho các em niềm say mê, hứng thú trong học tập, trong việc làm và chất lượng dạy học được nâng cao.

- Bồi dưỡng kiến thức về tin học, óc thẩm mỹ cho Giáo viên và học sinh,

phát huy được sự tìm tòi, sáng tạo, ham học hỏi của học sinh.

- Học sinh có dịp sử dụng những kỹ năng tư duy như phân tích, tổng hợp và đánh giá, phát biểu ý kiến.

- Phương pháp này đã giúp các em xây dựng niềm tin, tránh đi sự mặc cảm, nhất là đối tượng học sinh khó khăn về học tập giúp các em có tự thuyết trình ý tưởng của mình trước lớp.

c. Giá trị làm lợi khác

- Khác xa với lối giảng dạy truyền thống là giáo viên nói, học sinh ghi chép, việc đưa Sơ đồ tư duy vào dạy học đã giúp các em chủ động tiếp thu kiến thức, phát huy được khả năng tự học, tự quản, tự giải quyết vấn đề, qua đó giúp các em mạnh dạn hơn và hình thành con người mới năng động, tự tin và sáng tạo.

Trên đây là những điều mà tôi đã nghĩ và đã làm về một vấn đề mà tôi tâm đắc: ***“Hướng dẫn học sinh vận dụng sơ đồ tư duy để tạo hứng thú và nâng cao chất lượng dạy học cho học sinh lớp 5”***. Do đó tôi xin mạnh dạn đưa ra sáng kiến trên. Rất mong được sự quan tâm, chia sẻ, đóng góp, bổ sung ý kiến của các đồng chí và các bạn đồng nghiệp để sáng kiến của tôi ngày càng hoàn thiện hơn.

**CƠ QUAN ĐƠN VỊ
ÁP DỤNG SÁNG KIẾN**

**An Lão, ngày 12 tháng 3 năm 2024
NGƯỜI VIẾT**



HIỆU TRƯỞNG
Chu Thế Hùng

Nguyễn Thị Vân Anh

